

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1401 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2021

| | |
|-------------------|---------------|
| THANH TRA TP. HCM | |
| ĐẾN | Số: 3570 |
| | Ngày: 27.4.21 |
| Chuyển | AM... + 18 |
| Số và ký hiệu HS: | |

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thanh, huyện Hóc Môn
(lần 2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20 tháng 10 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Căn cứ Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy trình giải quyết khiếu nại trên địa bàn Thành phố;

Xét Đơn khiếu nại đề ngày 26 tháng 10 năm 2020 của bà Nguyễn Thị Thanh, cư trú tại địa chỉ số 32 đường Đặng Thúc Vịnh, ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn.

I. Nội dung khiếu nại:

Theo nội dung Đơn khiếu nại đề ngày 26 tháng 10 năm 2020 của bà Nguyễn Thị Thanh, Biên bản tiếp công dân ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Thanh tra Thành phố, xác định:

- Người khiếu nại: Bà Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1960, Căn cước công dân số 079160011738 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 24 tháng 7 năm 2020, cư trú tại địa chỉ số 32 đường Đặng Thúc Vịnh, ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn.

- Đối tượng khiếu nại: Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 4567/QĐ-UBND-TTH ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, liên quan đến Dự án nâng cấp, sửa chữa Tỉnh lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh), xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn.

- Nội dung khiếu nại: khiếu nại về loại đất, không đồng ý với loại đất nông nghiệp trồng cây lâu năm Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn đã tính bồi thường, mà phải là loại đất ở.

- Yêu cầu khiếu nại: được bồi thường phần đất có diện tích 58,8m² bị ảnh hưởng bởi Dự án theo loại đất ở.

- Lý do khiếu nại: phần đất bị thu hồi có nhà trước thời điểm phê duyệt lộ giới đường Tỉnh lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh), huyện Hóc Môn.

- Căn cứ khiếu nại: theo quy định của pháp luật về đất đai.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn:

Ngày 18 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn ban hành Quyết định số 5823/QĐ-UBND thu hồi đất với diện tích 71,3m² của bà Nguyễn Thị Thanh thuộc một phần thửa đất số 2, 60 tờ bản đồ số 16 (theo tài liệu đo năm 2004) xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, để thực hiện Dự án nâng cấp sửa chữa đường Tỉnh lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh).

Ngày 18 tháng 12 năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn ban hành Quyết định số 5521-874/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Thanh để thực hiện Dự án (đính kèm Phương án số 4847-874/HĐBT ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án).

Đơn giá đất nông nghiệp để tính bồi thường, hỗ trợ diện tích là: 58,8m² x 2.248.000 đồng/m² = 132.182.400 đồng.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn ban hành Quyết định số 838/QĐ-UBND về phê duyệt phương án điều chỉnh phương án số 4847-874 và một phần nội dung Quyết định số 5521-874/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Thanh thực hiện Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng để nâng cấp, sửa chữa Tỉnh lộ 9 (Đặng Thúc Vịnh), huyện Hóc Môn.

Ngày 19 tháng 10 năm 2020, bà Nguyễn Thị Thanh không đồng ý và khiếu nại Quyết định nêu trên nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 4567/QĐ-UBND-TTH với kết quả giữ nguyên việc tính bồi thường, hỗ trợ về đất theo Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 4847-874 và điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 5521-874/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Thanh thực hiện Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng để nâng cấp, sửa chữa Tỉnh lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh) huyện Hóc Môn.

Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, bà Nguyễn Thị Thanh có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Thanh tra thành phố.

Hiện nay, bà Thanh chưa nhận tiền bồi thường và đã bàn giao mặt bằng để thực hiện Dự án.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

Căn cứ kết quả làm việc với người khiếu nại là bà Nguyễn Thị Thanh, người bị khiếu nại là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn (đại diện là Thanh tra huyện Hóc Môn và Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện Hóc Môn, Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh), trên cơ sở hồ sơ, tài liệu thu thập được, kết quả xác minh như sau:

Đất có nguồn gốc là đất giãn dân do Nhà nước cấp cho ông Nghiêm Xuân Chương và Nguyễn Thị Thúc sử dụng từ năm 1975.

Đến ngày 21 tháng 11 năm 1992, ông Nghiêm Ngọc Thành có Đơn xin sử dụng đất được Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh ban hành Quyết định số 201/QĐ/UB ngày 12 tháng 12 năm 1992 tạm cấp cho ông Nghiêm Ngọc Thành, diện tích 500m², tại thửa đất số 694 tờ bản đồ số 1, loại đất thổ, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn.

Ngày 27 tháng 6 năm 2012 Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH00593 cho ông Nghiêm Ngọc Thành, thành lập thửa số 479, tờ bản đồ số 16, diện tích là 97,2m², mục đích sử dụng: đất ở. Trên đất có căn nhà số 32B, Ấp 7, xã Đông Thạnh, diện tích sàn 16,5m²; diện tích xây dựng 16,5m²; kết cấu: tường gạch, sàn gỗ, mái tôn; năm hoàn thành xây dựng: 2003. Sau đó, ông Nghiêm Ngọc Thành tặng cho toàn bộ phần nhà đất này cho bà Nguyễn Thị Thanh theo Hợp đồng số 00002182 ngày 20 tháng 08 năm 2012, được cập nhật biến động ngày 01 tháng 10 năm 2012 trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ CH00593.

Theo Bản đồ hiện trạng vị trí tại Hợp đồng số 144/2016(1)-5(ĐT)/ĐĐXDHM của Công ty Cổ phần đo đạc xây dựng Hóc Môn lập ngày 03 tháng 03 năm 2017, phần đất của bà Nguyễn Thị Thanh bị ảnh hưởng bởi Dự án thuộc một phần thửa đất số 2, 60, tờ bản đồ số 16 (tài liệu năm 2004), xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn có tổng diện tích đất là 71,3 m².

Theo tài liệu 299/TTg: Thuộc một phần thửa đất số 694, tờ bản đồ số 1, diện tích: 12.690m², loại đất: T; thể hiện kê khai theo sổ bộ mục kê là Thổ tập trung.

Theo tài liệu 02/CT-UB: Thuộc một phần thửa đất số 9, tờ bản đồ số 5, diện tích: 13.993m² loại đất: T; thể hiện kê khai theo sổ bộ mục kê là Thổ tập trung.

Theo tài liệu đo năm 2004: Thuộc phần thửa đất số 2, 60, tờ bản đồ số 16, diện tích: (1.847,3+190,8) m², loại đất: (TV + T); thể hiện kê khai theo sổ bộ mục kê là Nghiêm Ngọc Thành và Huỳnh Cảnh.

Khu đất bị ảnh hưởng bởi dự án gồm 02 phần, Cụ thể:

Phần thứ 1: Diện tích đất 58,8m²/71,3m² là phần diện tích đất không được công nhận trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH00593 ngày 27 tháng 6 năm 2012 do Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn cấp cho ông Nghiêm Ngọc Thành, thửa số 479, tờ bản đồ số 16 (tài liệu 2004), trên đất có căn nhà số 32B, Ấp 7, xã Đông Thạnh.

Phần thứ 2: Diện tích đất $12,5m^2/71,3m^2$ không thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH00593 (là đường a).

Phần đất có diện tích $58,8m^2$ mà bà Nguyễn Thị Thanh đang khiếu nại là căn nhà 32B, ấp 7, xã Đông Thạnh do ông Nghiêm Ngọc Thành tự chuyển mục đích sử dụng đất, tự xây dựng không phép năm 2003.

Căn cứ Văn bản số 2027/UBND ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh về việc báo cáo nguồn gốc, diễn tiến quá trình sử dụng nhà đất đối với trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh, xác nhận về nhà là do ông Nghiêm Ngọc Thành xây dựng năm 2003.

Theo đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận ngày 09 tháng 01 năm 2012 của ông Nghiêm Ngọc Thành và Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh đều xác định căn nhà số 32B, Ấp 7, xã Đông Thạnh được xây dựng vào năm 2003.

Theo Quyết định cấp đất số 201/QĐ/UB ngày 12 tháng 12 năm 1992 của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, tạm cấp cho ông Nghiêm Ngọc Thành, thường trú tại số 32 Ấp 7, xã Đông Thạnh phần đất công có quy hoạch khu dân cư tại thửa số 694 tờ bản đồ số 1, diện tích $500m^2$, loại đất Thổ. Phần xác nhận của tổ Quản lý ruộng đất huyện Hóc Môn tại Đơn xin sử dụng đất ngày 21 tháng 01 năm 1992 ghi nhận phần đất đo đạc thực tế diện tích là $660m^2$ trong đó phần diện tích $297m^2$ được hợp thức hóa là khuôn viên nhà; phần diện tích $363m^2$ được tạm giao sản xuất nông nghiệp.

Ngày 09 tháng 8 năm 2012, ông Nghiêm Ngọc Thành có nộp tiền sử dụng đất phần đất $97,2m^2$ loại đất ở theo Thông báo số 24183/TB-CCT của Chi cục Thuế huyện Hóc Môn. Phần đất thuộc vị trí thu hồi $58,8m^2$ không được đóng thuế do nằm trong phần lộ giới đường Đặng Thúc Vịnh.

IV. Kết quả đối thoại:

Theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011 và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ, ngày 16 tháng 12 năm 2020 Thanh tra thành phố tổ chức buổi đối thoại với sự tham dự của đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn (Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện, phòng Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Huyện), đại diện Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh (Công chức địa chính - xây dựng) và bà Nguyễn Thị Thanh. Kết quả đối thoại như sau:

- Các bên (người khiếu nại, người bị khiếu nại) thống nhất với kết quả xác minh của Thanh tra thành phố về nguồn gốc, quá trình tạo lập, sử dụng nhà, đất của hộ bà Nguyễn Thị Thanh bị ảnh hưởng trong Dự án.

- Nội dung chưa thống nhất qua đối thoại:

- + Người khiếu nại cho rằng phần đất $58,8m^2$ này nằm trong phần diện tích $500m^2$ do nhà nước cấp cho khu giãn dân (thể hiện tại Đơn xin sử dụng đất ngày 21 tháng 11 năm 1992 của ông Nghiêm Ngọc Thành, được Ủy ban nhân dân huyện

Hóc Môn chấp thuận vào ngày 20 tháng 02 năm 1993); Giấy phép về hợp thức hóa sở hữu nhà số 432/GP-UB ngày 28 tháng 5 năm 1993 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn cũng thể hiện đất có nhà là trước thời điểm Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6982/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 1995 về phê duyệt lộ giới các tuyến đường, trong đó có Tuyến lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh), huyện Hóc Môn.

Căn cứ các Văn bản số 10194/VPĐK-KTĐC, số 10195/VPĐK-KTĐC, số 10196/VPĐK-KTĐC cùng ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố để yêu cầu bồi thường phần diện tích 58,8m² theo loại đất ở.

+ Đại diện người bị khiếu nại (Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn):

Giữ nguyên quan điểm giải quyết khiếu nại lần đầu tại Quyết định số 4567/QĐ-UBND-TTH ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, liên quan đến Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng để nâng cấp, sửa chữa Tuyến lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh), huyện Hóc Môn, phần đất bị ảnh hưởng dự án được xác định là 58,8m²/71,3m² (do phần đất có diện tích 12,5m²/71,3m² là phần đường a); việc tính bồi thường, hỗ trợ đã thực hiện đúng theo Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về phê duyệt phương án điều chỉnh Phương án số 4847-874 và điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 5521-874/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của bà Nguyễn Thị Thanh thực hiện Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng để nâng cấp, sửa chữa Tuyến lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh) huyện Hóc Môn.

Các bên tham dự tại buổi đối thoại không cung cấp thêm thông tin, tài liệu nào khác so với các buổi làm việc trước đây.

V. Kết luận:

Căn cứ theo Đơn xin sử dụng đất ngày 21 tháng 11 năm 1992 của ông Nghiêm Ngọc Thành, Tổ Quản lý ruộng đất huyện Hóc Môn xác nhận phần đất của ông Nghiêm Ngọc Thành không chỉ gồm đất ở mà còn phần sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, không có giấy tờ chứng minh phần đất 58,8 m² đang khiếu nại thuộc phần đất ở.

Căn cứ theo họa đồ hiện trạng nhà ông Nghiêm Ngọc Thành, đính kèm Giấy phép về việc hợp thức hóa sở hữu nhà số 432/GP-UB ngày 28 tháng 5 năm 1993 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, trên phần đất 58,8 m² không có công trình. Các biên lai đóng tiền điện, sổ hộ khẩu, biên lai thu thuế nhà đất, hợp đồng điện, đăng ký thuế đều chỉ thể hiện căn nhà số 32 hoặc 32A, Ấp 7, xã Đông Thạnh, không liên quan đến căn nhà số 32B, Ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn.

Căn cứ Văn bản số 2027/UBND ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh về việc báo cáo nguồn gốc, diễn tiến quá trình sử dụng nhà đất đối với trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh, xác nhận về nhà là do ông Nghiêm Ngọc Thành xây dựng năm 2003.

Căn cứ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 09 tháng 01 năm 2012 của ông Nghiêm Ngọc Thành và Phiếu lấy ý kiến khu dân cư ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh đều xác định căn nhà số 32B, Ấp 7, xã Đông Thạnh được xây dựng vào năm 2003, sau thời điểm Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 6982/QĐ-UB-QLĐT ngày 30 tháng 9 năm 1995 về phê duyệt lộ giới các tuyến đường, trong đó có Tỉnh lộ 9 (đường Đặng Thúc Vịnh), huyện Hóc Môn.

Căn cứ điểm a, Khoản 7, Điều 11 Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố, quy định:

“Điều 11. Hỗ trợ đối với trường hợp không đủ điều kiện bồi thường về đất

7. Xử lý đối với phần diện tích đất trong lộ giới; hành lang bảo vệ đê điều, sông, rạch và các công trình công cộng

a) Đối với phần diện tích đất nêu trên, nếu trước đây khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà không được Nhà nước công nhận nhưng người sử dụng đất vẫn đang sử dụng phần diện tích đất này, thì khi Nhà nước thu hồi sẽ được tính bồi thường, hỗ trợ như sau:

- Nếu theo quy định hiện hành mà diện tích đất đó được công nhận vào mục đích sử dụng nào thì sẽ được xét bồi thường, hỗ trợ theo mục đích sử dụng tương ứng”.

Căn cứ quy định trên, việc Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn bồi thường phần đất 58,8m² cho hộ bà Nguyễn Thị Thanh theo loại đất nông nghiệp là đúng quy định; bà Nguyễn Thị Thanh khiếu nại yêu cầu bồi thường phần đất 58,8m² bị ảnh hưởng trong dự án theo loại đất ở, là không có cơ sở giải quyết.

Xét Quyết định giải quyết khiếu nại số 4567/QĐ-UBND-TTH ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Báo cáo số 04/BC-TTTP-P3 ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Chánh Thanh tra Thành phố;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

- Công nhận nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại số 4567/QĐ-UBND-TTH ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn.

- Không công nhận nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thanh về yêu cầu bồi thường phần đất 58,8m² bị ảnh hưởng trong dự án theo loại đất ở.

Điều 2. Đây là Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đối với khiếu nại của bà Nguyễn Thị Thanh, có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày ký. Trường hợp bà Nguyễn Thị Thanh không đồng ý với

Quyết định giải quyết khiếu nại thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn tổ chức thi hành Quyết định này theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và Thanh tra Thành phố.

Giao Ban Tiếp công dân Thành phố, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn tổ chức niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở cơ quan.

Giao Thanh tra Thành phố theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả việc thi hành Quyết định này cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Chánh Thanh tra Thành phố, Trưởng ban Ban Tiếp công dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, bà Nguyễn Thị Thanh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, PCT/ĐT;
- Trụ sở TCD.TU tại phía Nam;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- VPUB: CVP, PVP/ĐT;
- Phòng NCPC;
- Lưu: VT, (NCPC/H) 13



Lê Hòa Bình